



ác bô lão và chức dịch trong làng Lôi Động đều rất bức mình. Quĩ làng vừa trích ra một khoản tiền để tô lại mấy pho tượng thần ở miếu thờ ngoài cái bãi nổi giữa sông. Dân làng cũng đóng góp nhà ít nhà nhiều biện mâm xôi, con gà, cối trầu và nậm rượu để làm lễ “mặc áo mới”. Mọi việc mới xong.

Ấy thế mà các cụ vừa ra về, mâm xôi gà đã biến mất, cối trầu đổ tung tóe ra nền miếu, còn nậm rượu vỡ tan ngoài sân, rượu lênh láng chảy vào mấy kẽ nứt trên những viên gạch lát.

Mấy pho tượng còn thảm hại hơn: pho nào cũng bị vụn cụt đầu.

Các cụ tra hỏi mãi mới rõ: trẻ con trong làng đã bơi qua khúc sông rộng, bẻ đầu tượng ném tùm xuống dòng Bạch Đằng. Đầu tượng bằng đất, chắc đã tan hết vào nước sông chảy xiết, lắng xuống lượm bùn ở đáy rồi.

Bể đầu tượng là tội của cả lũ trẻ, đứa vít cổ, đứa vặn cái đầu tròn xoe, đứa ném đầu tượng xuống nước. Mâm xôi con gà, chúng chia nhau đánh chén. Mỗi đứa còn dành một nắm con làm phần mang về cho em.

Kể ra cũng chẳng riêng gì lũ trẻ muốn ăn xôi gà. Nạn đói hiện đang hoành hành ở trấn Hải Dương này rất khủng khiếp. Dân làng đã quá nửa phải bữa cháo, bữa củ chuối. Lúc lễ tạ “mặc áo mới” có nhiều người vừa vái vừa thềm thuổng ngấm mâm xôi gà. Mâm xôi nếp cái, từng hạt tròn xoe, mọng và trong suốt. Cả làng không ai còn thứ thóc nếp tốt thế để dâng cúng, lão bá Khiêm bỏ một thùng thóc ra cho làng vay. Lão giao hẹn với chức dịch và bộ lão bằng giọng rất đàn anh:

- Việc là việc chung của làng. Đáng ra ai cũng phải đóng góp, mỗi người một chút mới tỏ lòng thành. Bây giờ một mình tôi ứng trước cho cả làng, đến mùa, trích quỹ làng trả lại tôi một thành ba. Chả phải tôi tham lam gì đâu. Các cụ tính, hồi này đầu thóc bằng hàng thùng khi gặt vụ. Có ứng thuận, tôi xin ứng, nếu không, tôi xin đóng góp riêng phần tôi.

Các bộ lão nghèo ngồi lặng người. Duy mấy người vốn vẫn vay mượn nhờ vả nhà bá Khiêm, hoặc cùng cánh vai vế với hắn là nói vun vào. Rốt cục việc cũng xong, bởi vì thực ra các cụ kia nghĩ nát óc cũng không ra cách gì khác.

Ấy thế mà bây giờ tượng thần bị vặn cổ, xôi gà lũ trẻ con chén hết. Các cụ tra hỏi mãi mới ra đứa cầm đầu.

Tên nó là Nguyễn Hữu Cầu nhà ở xóm chài ngoại ô, cái xóm xơ xác nhất làng này. Thế là các cụ chịu thua, bởi vì thằng Cầu thuộc họ Nguyễn, mà lão bá Khiêm cũng họ Nguyễn. Bá Khiêm không cho ai đụng đến người nào thuộc họ hàng nhà mình, mặc dù người trong họ chẳng ai được lợi lộc gì ở sự bênh vực của hắn. Năm xưa, có người thuộc họ khác đánh nhau với một người họ Nguyễn vì một cơ cớ con nào đấy, người bẻ đầu, người sái cổ. Bá Khiêm ra mặt bênh họ Nguyễn, hắn lên huyện xin lính về bắt trói người kia ba ngày. Quan huyện còn đe bỏ tù vì tội đánh người chảy máu. Rốt cục người kia phải bán ba sào ruộng thật rẻ để lấy tiền lễ tạ quan. Ruộng tưởng bán cho ai, té ra lại về tay bá Khiêm. Từ đó không ai dám động đến người họ Nguyễn.

Các cụ đành phải cử nhau đến than phiền với cụ trưởng họ Nguyễn.

* * *

Cụ trưởng họ Nguyễn lớn tiếng gọi với ra sân:

- Mày vào đây, mày vào đây!

Một cậu bé chừng mười lăm tuổi bước vào. Bộ quần áo nâu tanh mùi cá rất trái ngược với vẻ đĩnh ngộ của cậu. Mặt vuông, trán rộng nhưng rất dô trông thông minh và cũng rất bướng bỉnh. Đôi mắt sáng không tỏ một chút sợ sệt nhìn nghênh ngáo, cặp mày đen, rậm và

sắc như nét mác rất hợp với đường viền vuông cạnh của quai hàm. Quần áo ngắn cũn cỡn lộ mấy bắp tay, bắp chân to chân chẵn. Cậu bé ngược mắt nhìn cụ trưởng họ. Cụ bảo:

- Kì trước, mẹ mày đã khổ vì mày, đi van xin cùng xóm. Ai lại đang đêm kéo mười mấy con thuyền ra ngã sáu Lục Đầu Giang làm gì? Tao đã chưa hỏi tội mày, bây giờ mày lại cầm đầu bọn trẻ trâu bẻ đầu tượng, như thế còn ra thế nào nữa. Mày nghĩ sao mà lại làm như vậy hử Cầu?

Cầu đáp:

- Thưa bác, kì trước chúng cháu chơi tập trận. Thuyền bè có hư hỏng mất mát gì đâu cơ chứ. Chúng cháu tập để đợi đến hội làng sẽ chèo thuyền mà.

Cụ trưởng họ dụi bớt nét mặt. Dân Hải Dương có nhiều làng thường diễn trận giả vào ngày hội hằng năm. Trận giả ôn lại sự tích Trần Hưng Đạo đánh quân Nguyên xưa kia. Làng Lôi Động cũng theo tục ấy. Cụ trưởng họ nghĩ bụng: “Ừ! Cái đó thì được”. Nhưng cụ vẫn nghiêm giọng hỏi:

- Thế còn cái việc hôm kia thì sao?

- Thưa bác, miếu làng ta thờ tướng của quân Nguyên tử trận ở đây. Chúng cháu diễn trận giả đức Trần Hưng Đạo đánh giặc mà làng lại thờ giặc hay sao?

Cụ trưởng Nguyễn tức điên người quát:

- Mày giỏi cãi lăm. Thế xoi gà tội tình gì mà phá ra?

Đến đây Cầu đâm lúng túng, cậu ấp úng mãi mới trả lời được:

- Chúng cháu đói quá, mấy bữa nay ăn rất củ chuối. Thành thử chúng cháu chia nhau ăn. Cái này không phải tại cháu xui. Cứ thấy xôi gà là bọn cháu hè nhau ăn. Cả anh Tâm cũng ăn.

Đến lượt cụ trưởng lúng túng. Vì Tâm là con cụ. Nhà cụ cũng mấy ngày rày bữa cháo, bữa nhịn. Cụ nhìn các con mà rớt nước mắt. Thảo nào, hôm ấy con bé út nhà cụ kiếm đâu được nắm xôi bằng quả trứng vịt vừa ăn vừa cười khanh khách. Ra thằng Tâm lấy phần cho em. Cụ giả tảng lớn tiếng át đi:

- Thôi được, mày về nhà đi. Chúng tao còn bàn xem sửa tội mày thế nào cho đáng.

Nói đoạn cụ mặc Cầu đứng trơ giữa nhà, lấy khăn áo ra cổng. Cụ đến nhà bá Khiêm để hỏi ý kiến hẳn. Tuy bá Khiêm thuộc ngành thứ nhưng không riêng gì họ Nguyễn, cả làng Lôi Động vẫn phải chịu quyền phép hẳn.

Cụ vừa đi vừa nghĩ. Thằng Cầu là cháu gọi cụ bằng bác ruột. Cụ coi Cầu như con. Cứ kể những chuyện nó gây ra cũng có phần nào thể tình được. Nhưng mà phép làng nghiêm ngặt, nào ai biết kì này lão bá Khiêm định đoạt ra sao?

Nào ngờ, cụ mới bước vào tới cửa nhà hẳn, đã thấy bá Khiêm cười khà khà nắm tay cụ dặt vào. Vừa đi hẳn vừa nói:

- Ra mà tổ họ Nguyễn nhà ta để được đất. Người nào cũng cứng đầu cứng cổ, phải phép, vai vế họ nhà sang lắm. Mời bác ngồi chơi xơi nước. Có gì mà bác phải dăm chiêu như vậy ?

Cụ trưởng họ ngạc nhiên. Cụ ngồi ghé lên mặt sập nhẵn bóng, lẳng lặng mặc bá Khiêm sấm nầm gọi người nhà rót nước mời. Lát sau cụ ngập ngừng nói:

- Kể ra lệ làng ta vẫn chặt chẽ, tuy nó là con cháu họ ta thật nhưng ra mặt bệnh vực quá e cũng không tiện.

Bá Khiêm cười khanh khách, chòm râu lồm đồm của hắn rung lên:

- Có gì mà tiện với chả không tiện. Tội phạm chẳng riêng gì mình thằng Cầu, thằng Tâm.

Bá Khiêm dần mạnh tiếng vào tên Tâm và kín đáo liếc cặp mắt sắc như nước của hắn để dò ý cụ trưởng họ, rồi lại nói tiếp:

- Tất cả lũ trẻ trâu mấy chục đứa đều dúng tay vào cả. Thằng Tý, thằng Long con phó lí cự họ Lê, rồi thằng Vinh, thằng Sùng con nhà lí đương họ Trần. Cả lũ không chữa đứa nào. Lấy lí gì phạt vạ thằng Cầu họ ta. Thế mà trẻ con mười bốn, mười lăm tuổi đầu cả, đứa nào cũng biết nghĩ, làm gì có tòng phạm với chính phạm.

Bá Khiêm cứ vừa nói vừa cười, coi việc này như có điều gì hợp ý hắn lắm. Cụ trưởng họ lưỡng lự đắn đo mãi mới đáp:

- Kể cũng có lí đấy, nhưng còn mấy pho tượng cụt đầu làm sao bây giờ?

Bá Khiêm ngoảnh mặt ra sân, thủng thẳng đáp:

- Họ nào có con em can dự làm hỏng thời góp tiền tô đền. Bây giờ chưa có, tôi ứng trước, đến mùa trả lại tôi.

Cụ trưởng họ bằng lòng. Kể ra cụ cũng chả tìm được cách gì hơn. Tuy bá Khiêm có lợi thật đấy nhưng hẳn phải đứng mũi chịu sào với mấy họ khác ngoài đình nên cũng phải để hẳn lợi tí chút.

Cụ chợt thấy có bóng người lấp ló ở cửa nách. Bá Khiêm chừng cũng nhận ra ai nên cất tiếng gọi:

- Con cái Nga đâu, dẹp cái này đi cho tao, rồi mau đánh trâu ra đồng chăn đi.

Một cô bé mặt tròn xoe, da bánh mật, mắt tròn đen láy bước vào:

- Lạy bác ạ.

Cô chào lí nhí rồi vội thu dọn ấm chén bưng đi.

Bá Khiêm nhìn theo cười khà khà:

- Trai họ Nguyễn cũng gồm, gái họ Nguyễn cũng ghê. Con Nga hôm nọ cũng vắn đầu tượng đấy. Tính nó bướng bỉnh như hệt thằng Cầu. Thật anh nào em nấy. Kể ra nó vào cửa tôi mới khuôn phép thế, chứ không thì nó cũng nghịch bằng giặc cái đấy.

Hắn khoát tay đứng dậy làm cụ trưởng họ còn muốn ngồi bàn thêm tí chút cũng không được.

- Thôi ta ra đình đi. Chắc họ đã đến đông đủ cả. Bác cứ mặc tôi đối đáp với họ nhé. Tôi cứ về nhà nào có con dự vào vụ này là bắt trời giải huyện rồi êm ngay ấy mà.

Hắn lẹp kẹp đôi guốc gỗ quai ngang đi trước, tay phe phẩy cái quạt thước. Cụ trưởng họ lóc cóc theo sau.

* * *

Về phía đông làng Lôi Động có một cái bãi rộng lớn ở ven sông. Dòng Bạch Đằng chảy uốn khúc ôm lấy bãi. Mùa nước bãi ngập hết. Mùa khô, cỏ gập màu phù sa xanh tốt mượt mà.

Vào cỡ tháng Ba như bây giờ, mưa xuân có luôn, bãi cỏ xanh tốt nhìn mát cả mắt. Trâu bò trên trăm con mặc sức gặm cỏ, bụng tròn như trống cái. Chúng tha thẩn quanh bãi chẳng chịu đi đâu, bọn trẻ trâu rồi việc xoay ra đánh vật với nhau. Riêng thằng Cầu ngồi nguyên trên một mô đất. Cầu vẫn lo. Nó lơ đãng đưa mắt nhìn dải mây trắng trôi về dãy núi Yên Tử màu tím lam ở xa xa.

Cầu ngả chiếc nón mê đội trên đầu xuống úp vào lưng mình. Bàn tay lơ đãng rút ở cặp quần ra một chiếc sáo tre đưa lên môi sẽ thổi mấy tiếng. Một tiếng trầm đục như tiếng ca. Tiếng nọ nổi tiếng kia, rồi mê mãi, điệu sáo quen thuộc của mục đồng Lôi Động vút lên. Tiếng sáo êm đềm như cảnh đàn trâu gặm cỏ thung dung. Có lúc điệu sáo nhộn nhịp như dòng Bạch Đằng

vào mùa lũ lớn. Điệu sáo thật hợp với cảnh làng Lôi Động ẩn sau lũy tre xanh, nằm gọn lỏn trong vòng tay âu yếm của dòng Bạch Đằng trong vắt.

Mục đồng và đàn trâu cũng ngơ ngác lắng nghe thanh âm vi vút ca tụng mình. Trâu ngừng nhai, cặp mắt mở to lạng lẽ. Tụi trẻ trâu đang đánh vật cứ nằm nguyên trên mặt cỏ ngẩn người say mê.

Âm thanh vụt tắt... Rồi lại nổi lên. Từ mây trời xanh ngắt tới dãy núi xa tím lam, điệu sáo chuyển xuống vùng đồng ruộng lúa vàng. Từ cảnh thôn xóm hiền hòa, âm thanh dồn dập dần rồi sôi nổi và mãnh liệt như nước sông trên nguồn đổ xuống.

Tiếng sáo tắt hẳn, sau một khắc bàng hoàng, người, vật lại tiếp tục cuộc sống riêng. Đàn trâu thong dong gặm cỏ, bầy mục đồng nổi lại cuộc vật lộn bỏ dử...

Cầu nheo mắt nhìn ra xa. Ba con trâu đang từ trên đê chạy xuống bãi cỏ. Đằng sau chúng, một cô bé đội nón rách cầm cái roi tre vụt vi vút vào không khí. Trông xa, cô bé thấp lùn như cái nấm. Cô bé lon ton chạy lại với Cầu. Tay cô thu thu một bọc nhỏ giấu trong áo. Cầu mừng rỡ chạy lại đón. Bé Nga giúi cái gói vào tay anh:

- Gói cơm cháy em lấy trộm cho mẹ và anh đấy.

Đoạn bé Nga mở tròn cặp mắt tinh nghịch thì thắm:

- Bác cả vừa lại đằng cụ bá. Em nghe lỏm được chuyện anh. Em còn theo ra đình nấp sau án thư nghe các cụ bàn.

Cầu bứt rứt:

- Các cụ bảo sao?

- Đầu tiên các cụ bảo tội anh to lắm phải phạt vạ.

Cầu mắmm môi nói:

- Tao làm gì mà phạt vạ tao. Cùng lắm tao nặn giả mấy cái đầu tượng đất chứ sao. Rồi sau thế nào?

- Rồi cụ bá Khiêm bệnh anh, cụ bảo lỗi của cả lũ trẻ. Cuối cùng các cụ theo ý cụ bá góp thêm tiền tô lại tượng. Cụ bá ứng trước.

Chợt cô bé thăm thào giọng rất nghiêm trang:

- Các cụ bảo phải cho anh đi học.

- Hử! Cái gì? Ai đi học?

- Anh, anh ấy mà.

Cầu ngạc nhiên hỏi dồn:

- Nào ai cho tao đi cơ chứ?

- Các bác, các chú trong họ. Các cụ ra về, em len lén đi theo thấy các bác, các chú bàn nhau góp tiền cho anh đi học.

Cầu mỗi lúc một thêm ngạc nhiên, bàng hoàng, miệng lẩm bầm:

- Đi học! Tao mà lại được đi học?...

Quả là lạ thực. Nhưng đúng như lời cô bé Nga nói, họ Nguyễn chịu góp tiền cho Cầu đi học thật.